

Số: 213/2020/QĐST-HNGĐ

*Đà Lạt, ngày 02 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 313/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/6/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ngọc A, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Số x/y ĐDT, Phường z, thành phố Đà Lạt.

Bị đơn: Anh Từ Kim T, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Số x/y ĐDT, Phường z, thành phố Đà Lạt.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58, 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/6/2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Ngọc A và anh Từ Kim T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hoàng Thị Ngọc A và anh Từ Kim T thống nhất giao con chung là Từ Hoàng Anh Th, sinh ngày 22/3/2008 cho chị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi; giao con chung là Từ Hoàng Tuấn K, sinh ngày 06/7/2014 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị Ngọc A thỏa thuận chịu 150.000 đồng (*trong đó phần chị Ngọc A là 75.000đồng và phần anh T phải chịu 75.000đồng*) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị Ngọc A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0017547 ngày 08/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho chị Ngọc A số tiền 150.000đồng tạm ứng án phí còn dư.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP. Đà Lạt;
- Chi cục THADS TP. Đà Lạt;
- UBND P.3, TP. Đà Lạt;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Dương Thị Liên**